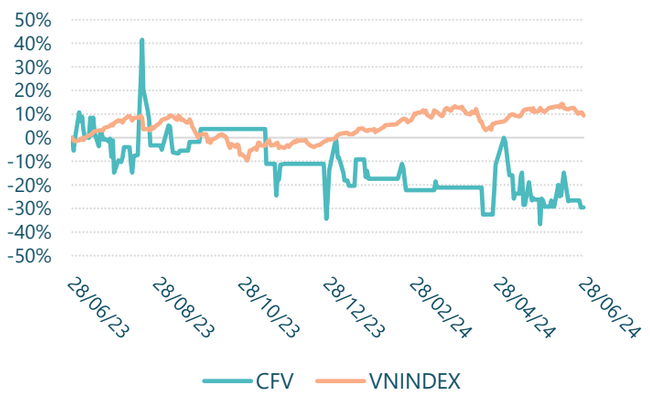
# CTCP Cà phê Thắng Lợi (UPCOM: CFV)

FireAnt

| Ngày 28/06/2024 | 19,000 VNĐ | | |
|---|---|---|---|
| **Thay đổi** | *1 tháng* | *3 tháng* | *6 tháng* |
| | **-0.5%** | **-10.8%** | **-20.8%** |

| | |
|---|---|
| Sàn giao dịch | UPCOM |
| Khoảng giá 52 tuần | 17,100 - 38,200 |
| Vốn hóa (tỷ VNĐ) | 240 |
| Số lượng CPLH (CP) | 12,650,000 |
| KLGD BQ 20 phiên (CP) | 920 |
| Sở hữu nước ngoài | 0.0% |
| Beta | 0.43 |
| EPS | 2,319 |
| P/E | 8.2 |

### Tỷ suất lợi nhuận




### Doanh thu thuần

*Q2/24*

**99.5**

*tỷ VNĐ*

QoQ: ▼65.5 | -39.7%

YoY: ▼82.5 | -45.4%

### Nợ/VCSH

*Q2/24*

**15.6%**

YoY: +/-▼ 46.0%

### LN gộp

*Q2/24*

**24.6**

*tỷ VNĐ*

QoQ: ▲ 4.90 | 24.8%

YoY: ▲ 17.6 | 251%

### ROE (TTM)

*Q2/24*

**19.2%**

YoY: +/-▲ 10.8%

### LN trước thuế

*Q2/24*

**24.0**

*tỷ VNĐ*

QoQ: ▲ 11.5 | 92.2%

YoY: ▲ 21.9 | 1017%

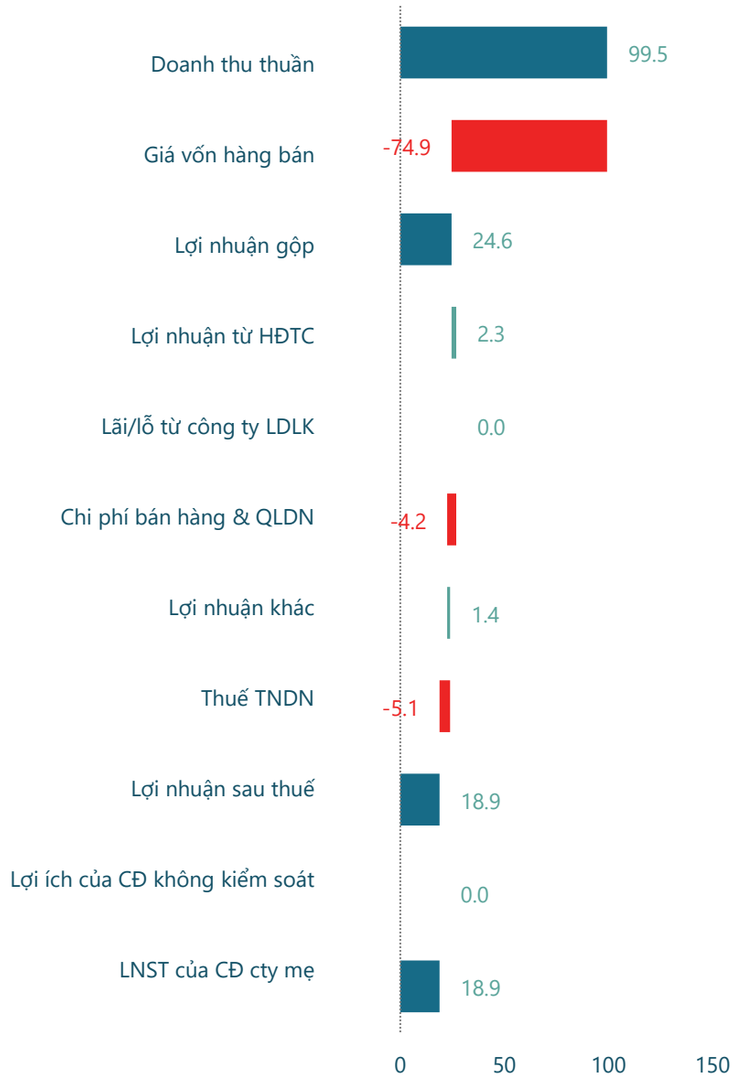
### ROA (TTM)

*Q2/24*

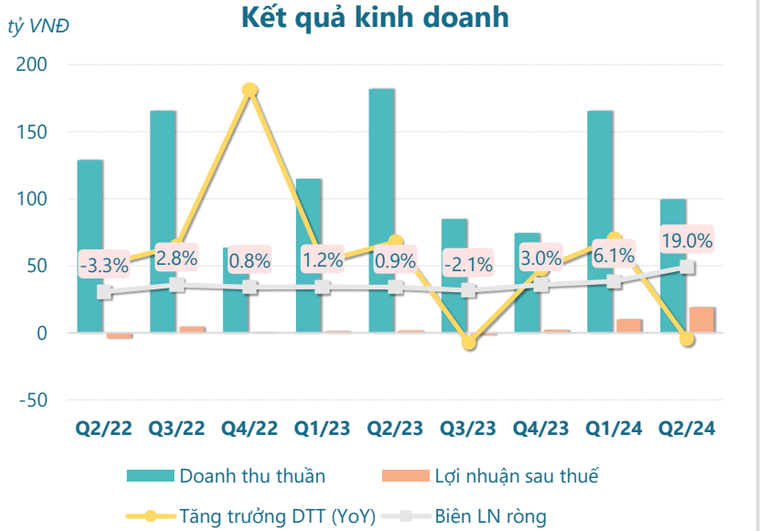
**15.3%**

YoY: +/-▲ 10.3%

### Kết quả kinh doanh Q2/24

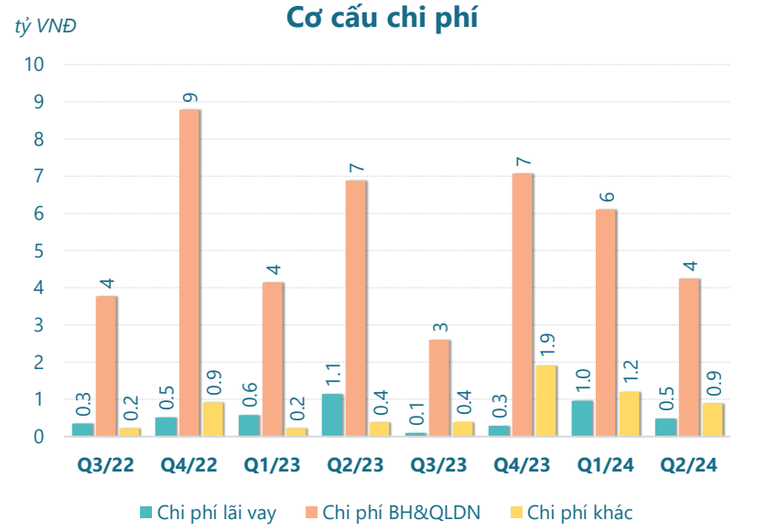


# CTCP Cà phê Thắng Lợi (UPCOM: CFV)



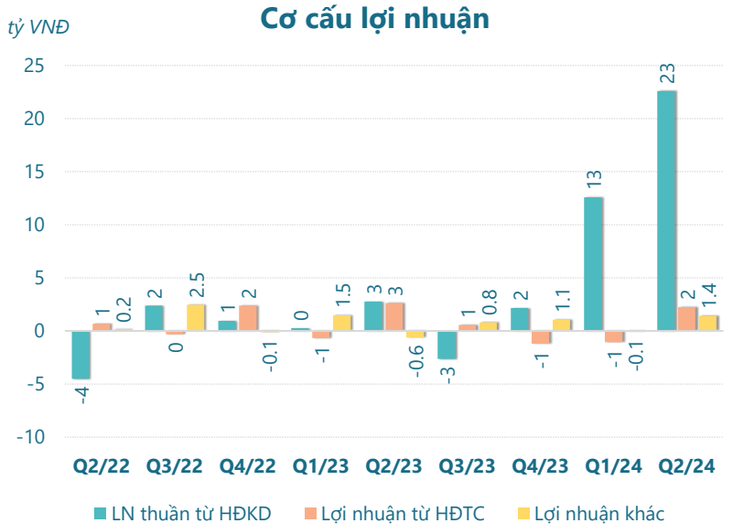

Tại quý II năm 2024, lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh ghi nhận **lãi 22.60 tỷ đồng**, tăng thêm 79.8% so với kỳ trước và cao hơn 719% so với cùng kỳ năm trước.

Lợi nhuận từ hoạt động tài chính **lãi 2.26 tỷ đồng**, tăng thêm 3.33 tỷ đồng so với kỳ trước và thấp hơn 14.4% so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận khác **lãi 1.42 tỷ đồng**, tăng thêm 1.48 tỷ đồng so với kỳ trước và tăng thêm 2.04 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước.




Kết quả kinh doanh của **CFV** quý II năm 2024, doanh thu thuần đạt **99.46 tỷ đồng** giảm đi **45.3%** so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận sau thuế ghi nhận **lãi 18.89 tỷ đồng**, **tăng trưởng 1024%** so với cùng kỳ năm trước.

**Lũy kế 6 tháng** đầu năm 2024, doanh thu thuần đạt **265.0 tỷ đồng** thấp hơn 10.8% so với cùng kỳ năm trước, lợi nhuận sau thuế ghi nhận **lãi 29.00 tỷ đồng** cao hơn 867% so với cùng kỳ năm trước.




Tại quý II, chi phí lãi vay bằng **0.49 tỷ đồng** giảm đi 49.0% so với kỳ trước và thấp hơn 57.0% so với cùng kỳ năm trước.

Chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp bằng **4.24 tỷ đồng** giảm đi 30.5% so với kỳ trước và thấp hơn 38.4% so với cùng kỳ năm trước.

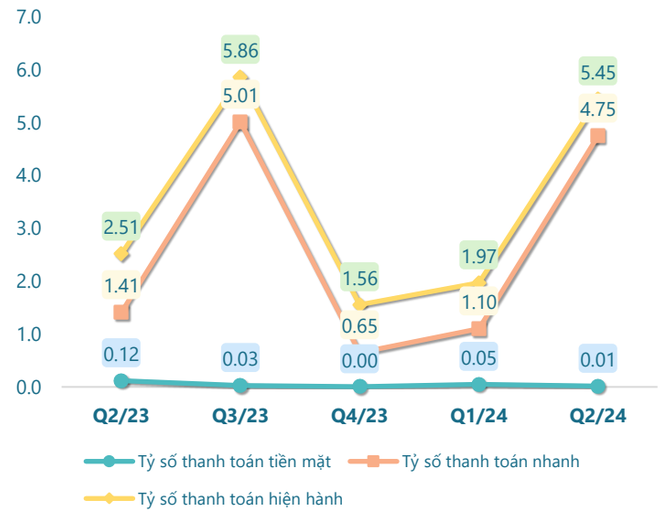
Chi phí khác bằng **0.89 tỷ đồng** giảm đi 25.8% so với kỳ trước và cao hơn 134% so với cùng kỳ năm trước.

# CTCP Cà phê Thắng Lợi (UPCOM: CFV)

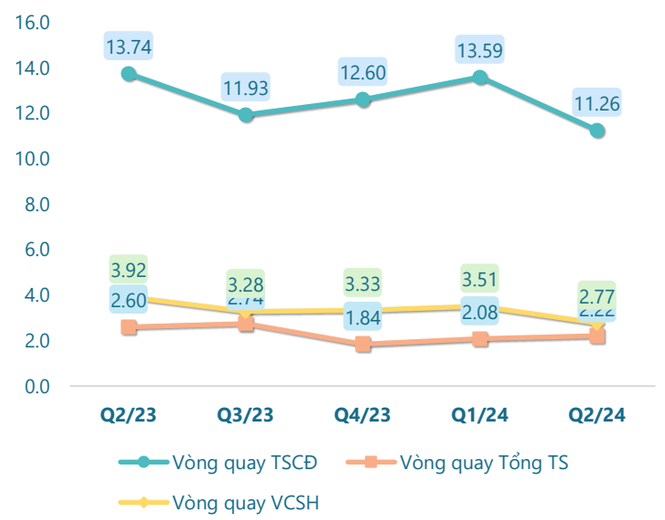
FireAnt

| KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)* | Q2/24 | Q1/24 | Thay đổi QoQ | Q2/23 | Thay đổi YoY | 6T 2024 | 6T 2023 | Thay đổi YoY |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| **Doanh thu thuần** | **99.5** | **165** | **-39.7%** | **182** | **-45.4%** | **265** | **297** | **-10.7%** |
| Giá vốn hàng bán | 74.9 | 146 | -48.7% | 175 | -57.2% | 221 | 285 | -22.5% |
| **Lợi nhuận gộp** | 24.6 | 19.7 | 24.8% | 7.00 | 251% | 44.3 | 12.1 | 267% |
| Doanh thu HĐTC | 2.79 | 0.93 | 200% | 4.59 | -39.2% | 3.72 | 4.96 | -25.0% |
| Chi phí TC | 0.54 | 2.00 | -73.2% | 1.95 | -72.5% | 2.54 | 2.99 | -15.1% |
| **Chi phí lãi vay** | 0.49 | 0.96 | -49.4% | 1.14 | -57.4% | 1.45 | 1.72 | -15.9% |
| LN trong công ty LKLD | **0** | **0.00** | | **0.00** | | **0** | **0** | |
| Chi phí bán hàng | 2.27 | 3.32 | -31.8% | 3.99 | -43.2% | 5.59 | 5.61 | -0.5% |
| Chi phí QLDN | **1.98** | **2.78** | **-28.9%** | **2.90** | **-31.8%** | **4.75** | **5.41** | **-12.2%** |
| **LN thuần từ HĐKD** | 22.6 | 12.6 | 79.4% | 2.76 | 719% | 35.2 | 3.03 | 1062% |
| Lợi nhuận khác | **1.42** | **-0.06** | **2468%** | **-0.62** | **329%** | **1.36** | **0.87** | **57.2%** |
| **LN trước thuế** | 24.0 | 12.5 | 92.2% | 2.15 | 1017% | 36.5 | 3.89 | 838% |
| **Lợi nhuận sau thuế** | **18.9** | **10.0** | **88.9%** | **1.68** | **1024%** | **28.9** | **3.08** | **838%** |
| **LNST của CĐ cty mẹ** | **18.9** | **10.0** | **88.9%** | **1.68** | **1024%** | **28.9** | **3.08** | **838%** |

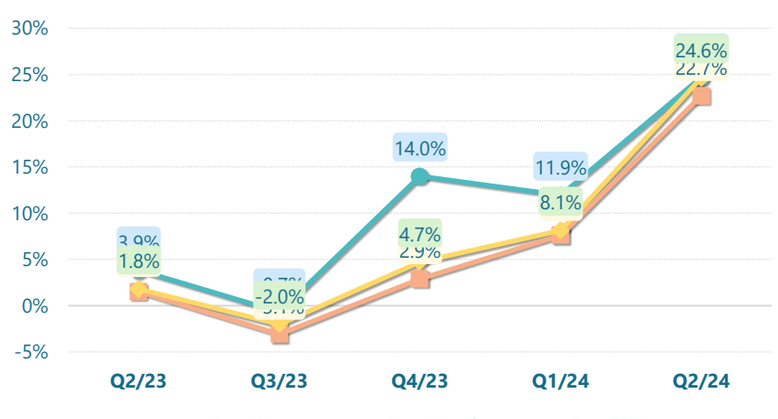
## Chỉ số thanh khoản




## Vòng quay tài sản




## Biên lợi nhuận




## Tỷ suất sinh lợi

